7. Ở đầu chép, "Hãy tìm sự bình an cho thành mà Ta đã khiến các ngươi đày đến làm phu tù, hãy vì nó cầu nguyện Đức Giêhôva; vì sự bình an các ngươi nhờ sự
bình an của nó"? Where is it written, "Seek the peace and prosperity of the city to which I have carried you into exile. Pray to the LORD for it, because if it prospers, you too will prosper"?
8. Giêrêmi nói đến một sự mới mà Đức Giêhôva đã dựng nên trời đất. Sự mới đó là gì? Jeremiah mentioned a new thing that the LORD will crate on earth. What is that new thing"?
9. Ở đâu chép, "Ta đã lấy sự yêu thương đời đời mà yêu ngươi; nên đã lấy sự nhơn từ mà kéo ngươi đến"? Where is it written, "I have loved you with an everlasting love; I have drawn you with loving-kindness"?
10. Ở đâu chép, "Khi tiên tri nào có chiêm bao, hãy thuật chiêm bao ấy đi; còn kẻ nào đã lãnh lời Ta, hãy truyền lại lòi Ta cách trung tín"? Where is it written, "Let the prophet who has a dream tell his dream, but let the one who has My word speak it faithfully"?
11. Phân đoạn nào nói đến ba lần việc Chúa "ăn năn"? Xin liệt kê. Which chapter recorded three times that God "repent"? Please?
Câu gốc tuần trước:



HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#79 (08.12.2019)

Giêrêmi 13-22 (Jeremiah 13-22)

Họ-Tên:
1. Ở đâu chép, "Người Ethiôbi có thể đổi được da mình, hay là con beo đổi được vằn nó chăng? Nếu được thì các ngươi là kẻ làm dữ quen rồi, sẽ làm lành được?" Where is it written, "Can the Ethiopian change his skin or the leopard its sport? Neither can you do good who are accustomed to doing eveil?"?
2. Chúa giận dân sự Ngài cho đến nỗi dầu có hai người nào đứng trước mặt Chúa đặng năn nỉ, thì lòng Ngài cũng chẳng thương tiếc dân sự? God is so angry with the people that even these two men were to stand before Him to plead, His heart will not go out and have mercy to the people. Who are the two men?
3. Ai cầu nguyện, "Chúng tôi được xưng bằng danh Ngài, xin đừng lìa bỏ chúng tôi"? Trong trường hợp nào Who has prayed, "We bear Your name, do not forsake us!"? On what accasion?
4. Câu nào có ý tương tự như Thi Thiên 1:3? Which verse is similar to Psalm 1:3?
5. Chúa ví sánh nhà Ysơraên ở trong tay Chúa giống như gì? What did God use to compare the house of Israel in the hand of the LORD?
6. Câu nào có ý tương tự như Phục Truyền 30:15? Which verse is similar to Deuteronomy 30:15?

trước cho thành nây và những thành thuộc về nó, vì chúng nó làm cố mình nên cứng, hầu cho chẳng được nghe lời Ta" ở tại đâu?
Where did Jeremiah soeak this prophecy, 'I am going to bring on this city and the villages around it every disaster I pronounced against them, because they were stiffnecked and would not listen to My words"?
8. Chúa đổi tên Phasurơ ra thành tên gì? Tên đó nghĩa là gì? What new name did God call Pashhur? What does it mean?
9. Ai bị Chúa quở, "Từ khi ngươi còn trẻ, tánh nết ngươi đã dường ấy: đã chẳng vâng lời Ta"?
About whom that God said, "This has been your way from your youth; you have not obeyed Me?
10. Ở đâu chép, "Bảo cho chúng nó lời này: Mắt Ta rơi lụy đêm ngày chẳng thôi"?
Where is it written, "Speak this word to them: Let My eyes overflow with tears night and day without ceasing"?
Câu gốc tuần trước:

7. Giêrêmi nói lời tiên tri nầy, "Nầy , Ta sẽ giáng tai nạn mà Ta đã báo



HÀNH TRÌNH XUYÊN KINH THÁNH JOURNEY THROUGH THE BIBLE

#80 (15.12.2019)

Giêrêmi 23-32 (Jeremiah 23-32)